

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 218/TTr-STC ngày 29 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 68 thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tài chính thành phố Đồng Nai (Phụ lục Danh mục và nội dung phương án đơn giản hóa đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan đến các nội dung đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 của Quyết định này, có trách nhiệm:

Kịp thời triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ trong thành phố Đồng Nai; chủ động theo dõi, đôn đốc xử lý hồ sơ nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Đối với các nội dung đề xuất đơn giản hóa, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương (nếu có): Thường xuyên theo dõi, cập nhật các quy định có liên quan và phối hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo nội dung kiến nghị sau khi các quy định pháp luật tương ứng được điều chỉnh hoặc ban hành mới phù hợp.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ đã được phê duyệt thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố.

Điều 3. Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư Pháp);
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTN, HCTC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐỀ XUẤT ĐƠN GIẢN HÓA, PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐỀ XUẤT ĐƠN GIẢN HÓA

Stt	Tên thủ tục hành chính	Theo Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố	Nội dung đề xuất	Ghi chú
1.	Thanh toán chi phí từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Bổ sung quy định cụ thể kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
2.	Thanh toán chi phí từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Bổ sung quy định cụ thể kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
3.	Thành lập Quỹ phát triển đất	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh, chuẩn hóa quy trình thực hiện thủ tục	
4.	Giải thể Quỹ Phát triển đất	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh, cập nhật cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
5.	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh, cập nhật cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
6.	Xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất bổ sung, làm rõ thành phần hồ sơ	
7.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	

8.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
9.	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
10.	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
11.	Điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
12.	Điều chỉnh chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
13.	Điều chỉnh Quyết định chủ trương thực hiện và Quyết định phê duyệt Văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
14.	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
15.	Quyết định, phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
16.	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
17.	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
18.	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	

19.	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt/điều chỉnh, sửa đổi văn kiện khoản viện trợ là chương trình, dự án, phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, cơ quan thực hiện, kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
20.	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
21.	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất bổ sung, điều chỉnh rõ cơ quan thực hiện thủ tục	
22.	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
23.	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất bổ sung, điều chỉnh rõ cơ quan thực hiện thủ tục	
24.	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
25.	Lập, thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện và cơ quan có thẩm quyền quyết định	
26.	Lập quy hoạch tỉnh	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện	
27.	Cung cấp thông tin quy hoạch	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện và cơ quan có trách	

			nhiệm cung cấp thông tin quy hoạch	
28.	Điều chỉnh quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện	
29.	Lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính	
30.	Thanh toán các khoản chi liên quan đến quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện và cơ quan có thẩm quyền quyết định	
31.	Thanh toán chi thường cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
32.	Thanh toán phần giá trị tài sản cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
33.	Xử lý thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách cấp xã	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
34.	Thủ tục trích nộp các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra vào ngân sách nhà nước	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính	
35.	Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính	
36.	Nộp lưu hồ sơ, tài liệu Lưu trữ (bao gồm cả tài liệu lưu trữ điện tử) vào Lưu trữ cơ quan	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
37.	Tiếp nhận, đăng ký và chuyển giao văn bản đến	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
38.	Phát hành văn bản đi	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	

39.	Thu hồi văn bản đã phát hành	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
40.	Đính chính văn bản đã phát hành	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính	
41.	Sao y, sao lục, trích sao văn bản	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
42.	Thanh toán tiền nghỉ phép năm cho cán bộ công chức, người lao động do chưa nghỉ hoặc không nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm theo quy định của pháp luật	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
43.	Thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép cho công chức thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư số 141/2011/TT-BTC	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính	
44.	Thanh toán tiền công tác phí cho công chức	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
45.	Thanh toán khoản tiền công tác phí theo tháng đối với công chức thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; công chức thuộc các phòng chuyên môn phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng (như: công chức trực tiếp đi khảo sát thu thập thông tin giá thị trường hàng hóa, dịch vụ; kế toán giao dịch thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng)	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
46.	Thanh toán chi hội nghị	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
47.	Cấp Giấy đi đường cho công chức đi, người lao động công tác	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
48.	Đăng ký xe đi công tác của công chức và người lao động	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
49.	Trang bị máy móc, thiết bị làm việc cho công chức	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	

50.	Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý.	Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ	
51.	Lập đề án cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ	
52.	Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ	
53.	Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
54.	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Cập nhật, bổ sung căn cứ pháp lý	
55.	Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh cơ quan thực hiện	
56.	Quyết định đầu tư dự án nhóm A, B, C	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
57.	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
58.	Quyết định đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
59.	Quyết định đầu tư dự án đầu tư công khẩn cấp	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
60.	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Giảm số lượng hồ sơ	
61.	Quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

62.	Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025	Điều chỉnh thành phần hồ sơ	
63.	Thanh toán phần chia sẻ giảm doanh thu từ nguồn vốn dự phòng ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu và dự toán chi còn lại của cấp ngân sách	Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 13/01/2026	Điều chỉnh hình thức nộp hồ sơ	
64.	Quyết định giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	Điều chỉnh hình thức nộp hồ sơ	
65.	Quyết định khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	Điều chỉnh hình thức nộp hồ sơ	
66.	Quyết định xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	Điều chỉnh hình thức nộp hồ sơ	
67.	Giao nhà, đất cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	Điều chỉnh hình thức nộp hồ sơ	
68.	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	Điều chỉnh hình thức nộp hồ sơ	

PHẦN II

PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ NGÀNH TÀI CHÍNH

1. Thủ tục: Thanh toán chi phí từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất bổ sung quy định cụ thể kết quả thực hiện thủ tục hành chính gồm “*Văn bản thông báo hoặc chứng từ thực hiện thanh toán*”.

Lý do: Hiện nay thủ tục hành chính chưa quy định cụ thể kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dẫn đến chưa thống nhất trong quá trình theo dõi, lưu trữ và xác nhận hoàn thành thủ tục giữa cơ quan giải quyết và đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.

1.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét bổ sung nội dung “Kết quả thực hiện thủ tục hành chính” theo hướng quy định cụ thể văn bản hoặc chứng từ xác nhận việc thanh toán kinh phí tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc bổ sung quy định về kết quả thực hiện thủ tục hành chính giúp bảo đảm tính minh bạch, thống nhất trong quá trình giải quyết hồ sơ; tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị trong công tác theo dõi, lưu trữ và kiểm tra việc thực hiện thanh toán; đồng thời nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

2. Thủ tục: Thanh toán chi phí từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất bổ sung quy định cụ thể kết quả thực hiện thủ tục hành chính gồm “*Văn bản thông báo hoặc chứng từ thực hiện thanh toán*”.

Lý do: Hiện nay thủ tục hành chính chưa quy định cụ thể kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dẫn đến chưa thống nhất trong việc theo dõi, lưu trữ và xác nhận hoàn thành việc giải quyết hồ sơ giữa cơ quan giải quyết và đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.

2.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét bổ sung nội dung “Kết quả thực hiện thủ tục hành chính” theo hướng quy định cụ thể văn bản hoặc chứng từ xác nhận việc thanh toán kinh phí tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc bổ sung quy định về kết quả thực hiện thủ tục hành chính giúp bảo đảm tính minh bạch, thống nhất trong quá trình giải quyết hồ sơ; tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị trong công tác theo dõi, lưu trữ và kiểm tra việc thực hiện thanh toán; đồng thời nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

3. Thủ tục: Thành lập Quỹ phát triển đất

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh, chuẩn hóa quy trình thực hiện thủ tục “Thành lập Quỹ phát triển đất” cho phù hợp với thực tế tổ chức chính quyền hiện nay, trong đó thay đổi cơ quan thực hiện từ “UBND cấp tỉnh” sang “UBND thành phố” theo mô hình tổ chức hành chính hiện hành tại địa phương.

Lý do: Hiện nay cơ cấu tổ chức chính quyền đã có sự thay đổi, thẩm quyền và đầu mối thực hiện một số nhiệm vụ được điều chỉnh sang UBND thành phố. Do đó, việc cập nhật quy trình thực hiện thủ tục hành chính là cần thiết để bảo đảm tính thống nhất, phù hợp với thực tế quản lý nhà nước.

3.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh quy trình thực hiện thủ tục theo hướng cập nhật cơ quan thực hiện, bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền hiện hành (UBND thành phố) tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc cập nhật quy trình giúp bảo đảm tính thống nhất giữa quy định và thực tế tổ chức bộ máy; tránh sai lệch trong xác định thẩm quyền; nâng cao tính rõ ràng, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Thủ tục: Giải thể Quỹ Phát triển đất

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh, cập nhật cơ quan thực hiện thủ tục hành chính từ “Ủy ban nhân dân tỉnh” sang “Ủy ban nhân dân thành phố” cho phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền và phân cấp quản lý hiện hành tại địa phương.

Lý do: Hiện nay việc phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đã có sự điều chỉnh theo hướng tăng cường thẩm quyền cho chính quyền cấp thành phố trong một số lĩnh vực liên quan. Do đó, việc cập nhật cơ quan thực hiện thủ tục hành chính là cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất giữa quy định thủ tục và thực tế tổ chức thực hiện.

4.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh, cập nhật quy trình thực hiện thủ tục hành chính, bao gồm cơ quan có thẩm quyền và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, theo hướng phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền và phân cấp quản lý hiện hành tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh cơ quan thực hiện thủ tục hành chính giúp tăng tính chủ động cho chính quyền cấp thành phố; rút ngắn thời gian phối hợp giữa các cấp; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời bảo đảm sự phù hợp giữa quy trình thủ tục hành chính và thực tiễn phân cấp quản lý tại địa phương.

5. Thủ tục: Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản

5.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh, cập nhật cơ quan có thẩm quyền và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính từ “Ủy ban nhân dân tỉnh” sang “Ủy ban nhân dân thành phố” đối với các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản, nhằm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền và phân cấp quản lý hiện hành tại địa phương

Lý do: Hiện nay việc tổ chức chính quyền và phân cấp quản lý nhà nước tại địa phương đã có sự điều chỉnh theo hướng tăng cường thẩm quyền cho cấp thành phố trong công tác quản lý, xử lý tài sản công và tài sản xác lập sở hữu toàn dân. Do đó, việc cập nhật cơ quan thực hiện thủ tục hành chính là cần thiết để bảo đảm tính thống nhất giữa quy định pháp luật và thực tiễn tổ chức thực hiện.

5.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh quy trình thực hiện đối với nhóm thủ tục “Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản” (gồm các trường hợp tài sản vô chủ, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, tài sản tự nguyện chuyển giao, tài sản PPP, tài sản bị chôn giấu, di sản không có người thừa kế...) theo hướng giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định phân cấp hiện hành tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính giúp tăng tính chủ động trong quản lý tài sản tại địa phương; rút ngắn thời gian phối hợp giữa các cấp hành chính; giảm khâu trung gian xử lý hồ sơ; đồng thời bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa quy trình thủ tục hành chính và thực tế phân cấp quản lý nhà nước.

6. Thủ tục: Xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm

6.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất bổ sung, làm rõ thành phần hồ sơ theo hướng quy định thống nhất các tài liệu làm căn cứ xét duyệt, bao gồm: báo cáo quyết toán ngân sách năm của đơn vị dự toán; báo cáo tài chính năm (nếu có); báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương (nếu có); và các tài liệu liên quan đến số liệu chuyển nguồn ngân sách.

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể, thống nhất thành phần hồ sơ phục vụ xét duyệt quyết toán, dẫn đến việc áp dụng chưa đồng bộ giữa các đơn vị

dự toán và cơ quan tài chính. Việc bổ sung, làm rõ thành phần hồ sơ giúp xác định đầy đủ tài liệu phục vụ công tác thẩm định, xét duyệt quyết toán năm.

6.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quy định cụ thể thành phần hồ sơ đối với thủ tục “Xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm”, trong đó thống nhất các tài liệu bắt buộc gồm: báo cáo quyết toán ngân sách năm, báo cáo tài chính năm (nếu có) và các tài liệu liên quan phục vụ công tác thẩm định, xét duyệt quyết toán tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc quy định rõ thành phần hồ sơ giúp thống nhất yêu cầu giữa các đơn vị thực hiện; nâng cao chất lượng và tính đầy đủ của hồ sơ quyết toán; giảm tình trạng bổ sung, chỉnh sửa nhiều lần; đồng thời tăng tính minh bạch và hiệu quả trong công tác quản lý, thẩm định ngân sách.

7. Thủ tục: Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)

7.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy phải nộp từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, kết hợp sử dụng bản điện tử để gửi, chia sẻ và phục vụ quá trình thẩm định giữa các cơ quan liên quan.

Lý do: Hiện nay việc yêu cầu nộp nhiều bộ hồ sơ giấy gây tốn kém chi phí in ấn, sao chụp và lưu trữ; trong khi hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử đã đáp ứng việc tiếp nhận, xử lý và trao đổi tài liệu giữa các cơ quan.

7.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 10 bộ xuống còn 09 bộ để phục vụ lưu trữ và đối chiếu tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm chi phí cho cơ quan trong quá trình chuẩn bị, sao chụp, in ấn và lưu trữ hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính và chi phí vận hành.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa:
10 hồ sơ × 200.000 đồng/bộ = 2.000.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:
09 hồ sơ × 200.000 đồng/bộ = 1.800.000 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa:

$2.000.000 - 1.800.000 = 200.000$ đồng/năm, tương đương giảm khoảng 10% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

8. Thủ tục: Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)

8.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy phải nộp từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, kết hợp sử dụng bản điện tử để gửi, chia sẻ và phục vụ quá trình thẩm định giữa các cơ quan liên quan.

Lý do: Hiện nay việc yêu cầu nộp nhiều bộ hồ sơ giấy gây tốn kém chi phí in ấn, sao chụp và lưu trữ; trong khi hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử đã đáp ứng việc tiếp nhận, xử lý và trao đổi tài liệu giữa các cơ quan.

8.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 10 bộ xuống còn 09 bộ để phục vụ lưu trữ và đối chiếu tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm chi phí cho cơ quan trong quá trình chuẩn bị, sao chụp, in ấn và lưu trữ hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính và chi phí vận hành.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa:
 $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} = 2.000.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:
 $09 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} = 1.800.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa:

$2.000.000 - 1.800.000 = 200.000$ đồng/năm, tương đương giảm khoảng 10% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

9. Thủ tục: Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)

9.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy phải nộp từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, kết hợp sử dụng bản điện tử để gửi, chia sẻ và phục vụ quá trình thẩm định giữa các cơ quan liên quan.

Lý do: Hiện nay việc yêu cầu nộp nhiều bộ hồ sơ giấy gây tốn kém chi phí in ấn, sao chụp và lưu trữ; trong khi hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử đã đáp ứng việc tiếp nhận, xử lý và trao đổi tài liệu giữa các cơ quan.

9.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 10 bộ xuống còn 09 bộ để phục vụ lưu trữ và đối chiếu tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm chi phí cho cơ quan trong quá trình chuẩn bị, sao chụp, in ấn và lưu trữ hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính và chi phí vận hành.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa:
10 hồ sơ \times 200.000 đồng/bộ = 2.000.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:
09 hồ sơ \times 200.000 đồng/bộ = 1.800.000 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa:

2.000.000 – 1.800.000 = 200.000 đồng/năm, tương đương giảm khoảng 10% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

10. Thủ tục: Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập (cấp tỉnh)

10.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy phải nộp từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, kết hợp sử dụng bản điện tử để gửi, chia sẻ và phục vụ quá trình thẩm định giữa các cơ quan liên quan.

Lý do: Hiện nay việc yêu cầu nộp nhiều bộ hồ sơ giấy gây tốn kém chi phí in ấn, sao chụp và lưu trữ; trong khi hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử đã đáp ứng việc tiếp nhận, xử lý và trao đổi tài liệu giữa các cơ quan.

10.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 10 bộ xuống còn 09 bộ để phục vụ lưu trữ và đối chiếu tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm chi phí cho cơ quan trong quá trình chuẩn bị, sao chụp, in ấn và lưu trữ hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 10 bộ xuống còn 09 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính và chi phí vận hành.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa:
 $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} = 2.000.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:
 $09 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} = 1.800.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa:

$2.000.000 - 1.800.000 = 200.000 \text{ đồng/năm}$, tương đương giảm khoảng 10% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

11. Thủ tục: Điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi

11.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

11.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

12. Thủ tục: Điều chỉnh chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi

12.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

12.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

13. Thủ tục: Điều chỉnh Quyết định chủ trương thực hiện và Quyết định phê duyệt Văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án

13.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

13.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

14. Thủ tục: Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản

14.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

14.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

15. Thủ tục: Quyết định, phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)

15.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

15.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

16. Thủ tục: Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng

16.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

16.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

17. Thủ tục: Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm

17.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

17.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

17.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

18. Thủ tục: Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài

18.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

18.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục là “Ủy ban nhân dân thành phố” để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

18.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

19. Thủ tục: Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt/điều chỉnh, sửa đổi văn kiện khoản viện trợ là chương trình, dự án, phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản

19.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, cơ quan thực hiện, kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

19.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, cơ quan thực hiện, kết quả thực hiện thủ tục hành chính là “Ủy ban nhân dân thành phố” để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

19.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ cấp tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới,

giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

20. Thủ tục: Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập

20.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa số lượng hồ sơ theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy từ 03 bộ hồ sơ gốc xuống còn 02 bộ hồ sơ

Lý do: Hiện nay việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử và ký số đã được triển khai đồng bộ tại các cơ quan nhà nước. Thành phần hồ sơ của thủ tục chủ yếu là các văn bản hành chính, đề án, tờ trình có thể số hóa và gửi dưới dạng điện tử, không cần nộp nhiều bộ hồ sơ giấy như hiện nay.

20.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 03 bộ hồ sơ gốc xuống còn 02 bộ hồ sơ tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

20.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm chi phí cho cơ quan trong quá trình chuẩn bị, sao chụp, in ấn và lưu trữ hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 03 bộ xuống còn 02 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính và chi phí vận hành.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa:
10 hồ sơ × 200.000 đồng/bộ = 2.000.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:
09 hồ sơ × 200.000 đồng/bộ = 1.800.000 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa:

2.000.000 – 1.800.000 = 200.000 đồng/năm, tương đương giảm khoảng 10% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

21. Thủ tục: Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý

21.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất bổ sung, điều chỉnh rõ cơ quan thực hiện thủ tục theo hướng phân định cụ thể trách nhiệm giữa các cơ quan, trong đó:

- Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp;

- UBND cấp thành phố là cơ quan có thẩm quyền xem xét và ban hành quyết định hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.

Lý do: Quy định hiện hành sử dụng khái niệm “cơ quan đại diện chủ sở hữu” còn chung chung, chưa xác định rõ đầu mối thực hiện và cơ quan quyết định, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện và phối hợp giữa các cơ quan. Việc quy định rõ ràng giúp minh bạch hóa trách nhiệm và rút ngắn thời gian xử lý thủ tục.

21.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Quy định cụ thể Sở Tài chính là đơn vị chủ trì tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; UBND thành phố là cơ quan quyết định hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp;

- Bỏ cách diễn đạt chung chung “cơ quan đại diện chủ sở hữu” trong mô tả thủ tục để đảm bảo thống nhất và dễ áp dụng.

21.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc quy định rõ cơ quan thực hiện và cơ quan quyết định giúp minh bạch hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm của từng cơ quan; hạn chế chồng chéo trong xử lý hồ sơ; đồng thời tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp trong việc xác định đúng đầu mối thực hiện thủ tục, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

22. Thủ tục: Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý

22.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa số lượng hồ sơ theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy từ 04 bộ hồ sơ gốc xuống còn 03 bộ hồ sơ

Lý do: Hiện nay việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử và ký số đã được triển khai đồng bộ tại các cơ quan nhà nước. Thành phần hồ sơ của thủ tục chủ yếu là các văn bản hành chính, đề án, tờ trình có thể số hóa và gửi dưới dạng điện tử, không cần nộp nhiều bộ hồ sơ giấy như hiện nay.

22.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 04 bộ hồ sơ gốc xuống còn 03 bộ hồ sơ tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

22.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm chi phí cho cơ quan trong quá trình chuẩn bị, sao chụp, in ấn và lưu trữ hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; giảm khối lượng hồ sơ giấy phải

phát hành từ 04 bộ xuống còn 03 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính và chi phí vận hành.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa:
 $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} = 2.000.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:
 $09 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} = 1.800.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa:

$2.000.000 - 1.800.000 = 200.000 \text{ đồng/năm}$, tương đương giảm khoảng 10% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

23. Thủ tục: Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)

Đề xuất bổ sung, điều chỉnh rõ cơ quan thực hiện thủ tục theo hướng phân định cụ thể trách nhiệm giữa các cơ quan, trong đó:

- Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp;

- UBND cấp thành phố là cơ quan có thẩm quyền xem xét và ban hành quyết định hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.

Lý do: Quy định hiện hành sử dụng khái niệm “cơ quan đại diện chủ sở hữu” còn chung chung, chưa xác định rõ đầu mối thực hiện và cơ quan quyết định, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện và phối hợp giữa các cơ quan. Việc quy định rõ ràng giúp minh bạch hóa trách nhiệm và rút ngắn thời gian xử lý thủ tục.

23.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Quy định cụ thể Sở Tài chính là đơn vị chủ trì tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; UBND thành phố là cơ quan quyết định hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp;

- Bỏ cách diễn đạt chung chung “cơ quan đại diện chủ sở hữu” trong mô tả thủ tục để đảm bảo thống nhất và dễ áp dụng.

23.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc quy định rõ cơ quan thực hiện và cơ quan quyết định giúp minh bạch hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm của từng cơ quan; hạn chế chồng chéo trong xử lý hồ sơ; đồng thời tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp trong việc xác định đúng đầu mối thực hiện thủ tục, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

24. Thủ tục: Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn

điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)

24.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện thủ tục hành chính theo hướng xác định rõ từng cơ quan như sau:

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, với tư cách là cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Lý do: : Hiện nay thủ tục chưa quy định rõ ràng cơ quan nào là cơ quan thực hiện và cơ quan nào có thẩm quyền quyết định giải thể, dẫn đến dễ nhầm lẫn trong quá trình triển khai. Việc làm rõ giúp xác định đúng trách nhiệm của Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

24.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Xác định rõ Sở Tài chính là cơ quan thực hiện thủ tục hành chính;
- Xác định rõ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền quyết định giải thể doanh nghiệp.

24.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ ràng, minh bạch vai trò từng cơ quan trong quá trình giải thể doanh nghiệp.
- Tránh chồng chéo, nhầm lẫn giữa cơ quan thực hiện và cơ quan có thẩm quyền quyết định.
- Nâng cao hiệu quả xử lý thủ tục hành chính và thống nhất trong áp dụng tại địa phương.

25. Thủ tục: Lập, thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch

25.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện và cơ quan có thẩm quyền quyết định trong thủ tục hành chính trong bối cảnh tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương (không còn cấp tỉnh). Cụ thể:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC: Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ lập quy hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan khác.

Lý do: Hiện nay thủ tục vẫn quy định theo cấp “tỉnh”, chưa cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính là thành phố trực thuộc Trung ương. Việc điều chỉnh giúp thống nhất đầu mối, phù hợp mô hình chính quyền đô thị và nâng cao hiệu quả thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch..

25.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC: Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ lập quy hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan khác.

25.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Bảo đảm thủ tục hành chính phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền đô thị hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương, góp phần thống nhất trong áp dụng quy định.

26. Thủ tục: Lập quy hoạch tỉnh

26.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện trong thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương. Cụ thể:

- Cơ quan lập quy hoạch (cơ quan thực hiện TTHC): Sở Tài chính, chủ trì tổ chức lập quy hoạch, lựa chọn tư vấn, tổng hợp nội dung quy hoạch và tổ chức lấy ý kiến theo quy định.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC: Ủy ban nhân dân thành phố, tổ chức trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch.
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành thành phố, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Lý do: Hiện nay thủ tục vẫn quy định theo mô hình “cấp tỉnh”, chưa cập nhật phù hợp với mô hình chính quyền đô thị là thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời quy trình liên quan nhiều cơ quan nhưng chưa làm rõ vai trò chủ trì và phối hợp, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện. Việc điều chỉnh giúp thống nhất đầu mối, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong lập quy hoạch.

26.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan lập quy hoạch (cơ quan thực hiện TTHC): Sở Tài chính, chủ trì tổ chức lập quy hoạch, lựa chọn tư vấn, tổng hợp nội dung quy hoạch và tổ chức lấy ý kiến theo quy định.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC: Ủy ban nhân dân thành phố, tổ chức trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành thành phố, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

26.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền đô thị, bảo đảm tính cập nhật của quy định pháp luật.

- Làm rõ vai trò của từng cơ quan trong toàn bộ quy trình lập và phê duyệt quy hoạch.

- Tăng tính thống nhất, giảm chồng chéo và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

27. Thủ tục: Cung cấp thông tin quy hoạch

27.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện và cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin quy hoạch theo mô hình tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương. Cụ thể:

- Cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin quy hoạch: Ủy ban nhân dân thành phố, chịu trách nhiệm cung cấp thông tin quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, khai thác và cung cấp thông tin quy hoạch cho tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cung cấp, cập nhật và công khai thông tin quy hoạch.

Lý do: Hiện nay thủ tục quy định theo mô hình “cấp tỉnh” và giao trách nhiệm cung cấp thông tin cho UBND cấp tỉnh, chưa cập nhật phù hợp với mô hình chính quyền đô thị là thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời chưa làm rõ vai trò cơ quan đầu mối thực hiện, gây khó khăn trong tổ chức cung cấp thông tin quy hoạch. Việc điều chỉnh giúp thống nhất đầu mối, tăng tính minh bạch và thuận tiện cho người dân, tổ chức khi khai thác thông tin quy hoạch.

27.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin quy hoạch: Ủy ban nhân dân thành phố, chịu trách nhiệm cung cấp thông tin quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, khai thác và cung cấp thông tin quy hoạch cho tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cung cấp, cập nhật và công khai thông tin quy hoạch.

27.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền đô thị hiện nay, thống nhất cách tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

- Làm rõ trách nhiệm của cơ quan cung cấp và cơ quan phối hợp, tránh chồng chéo trong thực hiện.

- Tăng tính minh bạch, kịp thời và thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận thông tin quy hoạch

28. Thủ tục: Điều chỉnh quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn

28.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện trong bối cảnh tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương. Cụ thể:

- Trường hợp điều chỉnh quy hoạch

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương điều chỉnh và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch: Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương (theo phân cấp thẩm quyền trong Luật Quy hoạch).

+ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, là cơ quan lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Trường hợp điều chỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn:

+ Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương, trên cơ sở hồ sơ do cơ quan lập quy hoạch trình và ý kiến thống nhất của cơ quan liên quan.

+ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, chủ trì xây dựng hồ sơ điều chỉnh, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành, sở, ngành thành phố và các cơ quan liên quan khác.

Lý do: Hiện nay thủ tục đang quy định theo mô hình “cấp tỉnh”, chưa cập nhật phù hợp với mô hình chính quyền đô thị là thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời chưa phân định rõ vai trò giữa cơ quan lập, cơ quan phối hợp và cơ quan có thẩm quyền quyết định trong hai trường hợp (điều chỉnh thông thường và điều chỉnh rút gọn), dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực hiện. Việc điều chỉnh giúp thống nhất đầu mối, rõ trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch.

28.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Trường hợp điều chỉnh quy hoạch

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương điều chỉnh và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch: Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương (theo phân cấp thẩm quyền trong Luật Quy hoạch).

+ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, là cơ quan lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Trường hợp điều chỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn:

+ Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương, trên cơ sở hồ sơ do cơ quan lập quy hoạch trình và ý kiến thống nhất của cơ quan liên quan.

+ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, chủ trì xây dựng hồ sơ điều chỉnh, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, ngành, sở, ngành thành phố và các cơ quan liên quan khác.

28.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm thủ tục phù hợp với mô hình chính quyền đô thị, cập nhật đúng thực tiễn quản lý hiện nay.

- Làm rõ thẩm quyền giữa các cấp, hạn chế chồng chéo trong quá trình điều chỉnh quy hoạch.

- Tăng tính minh bạch, rút ngắn thời gian phối hợp và nâng cao hiệu quả xử lý hồ sơ quy hoạch.

29. Thủ tục: Lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản

29.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa theo hướng điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố.

Lý do: Do hiện nay mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được điều chỉnh theo hướng thành phố, việc thực hiện thủ tục cần thống nhất với mô hình quản lý mới.

15.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc điều chỉnh thẩm quyền từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân thành phố giúp thống nhất cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, giảm đầu mối xử lý, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

30. Thủ tục: Thanh toán các khoản chi liên quan đến quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

30.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất làm rõ cơ quan thực hiện và cơ quan có thẩm quyền quyết định theo hướng như sau:

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị thanh toán hoặc gia hạn thanh toán; tổng hợp, theo dõi và thực hiện thủ tục thanh toán theo quy định.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh toán: Chủ tài khoản tạm giữ theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, thực hiện việc xem xét, phê duyệt thanh toán hoặc gia hạn thanh toán chi phí xử lý tài sản.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Đơn vị chủ trì quản lý tài sản và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xác định, tổng hợp chi phí xử lý tài sản.

Lý do: Hiện nay thủ tục quy định trách nhiệm thực hiện chủ yếu thuộc đơn vị chủ trì quản lý tài sản và chủ tài khoản tạm giữ, tuy nhiên chưa làm rõ vai trò của Sở Tài chính với tư cách cơ quan đầu mối thực hiện thủ tục hành chính. Việc quy định rõ giúp thống nhất đầu mối xử lý, tăng tính minh bạch, giảm thời gian phối hợp và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay.

30.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị thanh toán hoặc gia hạn thanh toán; tổng hợp, theo dõi và thực hiện thủ tục thanh toán theo quy định.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh toán: Chủ tài khoản tạm giữ theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, thực hiện việc xem xét, phê duyệt thanh toán hoặc gia hạn thanh toán chi phí xử lý tài sản.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Đơn vị chủ trì quản lý tài sản và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xác định, tổng hợp chi phí xử lý tài sản.

30.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ vai trò trong quá trình thực hiện thủ tục thanh toán, tránh tình trạng phân tán đầu mối.

- Nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong việc thanh toán chi phí xử lý tài sản.

- Phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương và yêu cầu cải cách thủ tục hành chính hiện nay.

31. Thủ tục: Thanh toán chi thưởng cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm

31.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh cơ quan thực hiện theo hướng cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương (thay cho UBND tỉnh), cụ thể:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.

Lý do: Hiện nay thủ tục vẫn quy định theo “Ủy ban nhân dân tỉnh”, chưa cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính là thành phố trực thuộc Trung ương. Việc điều chỉnh nhằm bảo đảm thống nhất về tên gọi đơn vị hành chính, không thay đổi nội dung thẩm quyền, đồng thời thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

31.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.

31.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm thống nhất với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay.

- Không làm thay đổi nội dung thẩm quyền, chỉ chuẩn hóa về mặt địa giới hành chính.

32. Thủ tục: Thanh toán phần giá trị tài sản cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi,

bỏ quên

32.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh cơ quan thực hiện thủ tục hành chính theo hướng cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương (thay cho UBND tỉnh), cụ thể:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.

Lý do: Hiện nay thủ tục vẫn quy định theo “Ủy ban nhân dân tỉnh”, chưa cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính là thành phố trực thuộc Trung ương. Việc điều chỉnh nhằm bảo đảm thống nhất về tên gọi đơn vị hành chính, không thay đổi nội dung thẩm quyền, đồng thời thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

32.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.

32.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm thống nhất với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay.
- Không làm thay đổi nội dung thẩm quyền, chỉ chuẩn hóa về mặt địa giới hành chính.

33. Thủ tục: Xử lý thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách cấp xã

32.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh cơ quan thực hiện thủ tục hành chính theo hướng cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính hiện nay là thành phố trực thuộc Trung ương (thay cho UBND tỉnh), cụ thể:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.

Lý do: Hiện nay thủ tục vẫn quy định theo “Ủy ban nhân dân tỉnh”, chưa cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức hành chính là thành phố trực thuộc Trung ương. Việc điều chỉnh nhằm bảo đảm thống nhất về tên gọi đơn vị hành chính, không thay đổi nội dung thẩm quyền, đồng thời thuận lợi trong tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

32.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính.

32.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm thống nhất với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay.
- Không làm thay đổi nội dung thẩm quyền, chỉ chuẩn hóa về mặt địa giới hành chính.

34. Thủ tục: Thủ tục trích nộp các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra vào ngân sách nhà nước

34.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Cơ quan thanh tra nhà nước (Thanh tra thành phố và các cơ quan thanh tra chuyên ngành); Kho bạc Nhà nước; Cơ quan thuế; Cơ quan, đơn vị được thanh tra.

Lý do: Thủ tục hiện hành quy định nhiều cơ quan tham gia phối hợp nhưng chưa phân định rõ vai trò từng cơ quan trong quá trình xử lý hồ sơ. Việc làm rõ nhóm cơ quan phối hợp giúp tăng tính minh bạch, giảm chồng chéo trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cơ quan thanh tra, tài chính và kho bạc trong quá trình xử lý các khoản thu hồi.

34.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Cơ quan thanh tra nhà nước (Thanh tra thành phố và các cơ quan thanh tra chuyên ngành); Kho bạc Nhà nước; Cơ quan thuế; Cơ quan, đơn vị được thanh tra.

34.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ vai trò của từng cơ quan trong quá trình phối hợp thực hiện thủ tục.
- Tăng tính minh bạch, rõ trách nhiệm trong xử lý khoản thu hồi vào ngân sách nhà nước.
- Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính.

35. Thủ tục: Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng

35.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các cơ quan chuyên môn liên quan (nếu có yêu cầu về nội dung kỹ thuật hoặc quản lý chuyên ngành).

Lý do: Hiện nay TTHC chưa quy định về cơ quan phối hợp, việc làm rõ nhằm bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

35.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các cơ quan chuyên môn liên quan (nếu có yêu cầu về nội dung kỹ thuật hoặc quản lý chuyên ngành).

35.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ vai trò của từng cơ quan trong quá trình phối hợp thực hiện thủ tục.
- Tăng tính minh bạch, rõ trách nhiệm trong xử lý khoản thu hồi vào ngân sách nhà nước.
- Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính.

36. Thủ tục: Nộp lưu hồ sơ, tài liệu Lưu trữ (bao gồm cả tài liệu lưu trữ điện tử) vào Lưu trữ cơ quan

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở Tài chính (là đơn vị lập hồ sơ công việc) có trách nhiệm lập hồ sơ đầy đủ, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ và thực hiện nộp lưu đúng thời hạn theo Danh mục hồ sơ và quy định về thời hạn bảo quản tài liệu.

Lý do: Hiện nay TTHC chưa quy định về cơ quan phối hợp, việc làm rõ nhằm bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

36.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục theo hướng:

Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (là đơn vị lập hồ sơ công việc) có trách nhiệm lập hồ sơ đầy

đủ, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ và thực hiện nộp lưu đúng thời hạn theo Danh mục hồ sơ và quy định về thời hạn bảo quản tài liệu.

36.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Làm rõ vai trò và trách nhiệm của các phòng thuộc Sở Tài chính trong quá trình lập hồ sơ, chỉnh lý và nộp lưu tài liệu, từ đó tăng tính chủ động và trách nhiệm của từng đơn vị.

37. Thủ tục: Tiếp nhận, đăng ký và chuyển giao văn bản đến

37.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc tiếp nhận, đăng ký, trình và chuyển giao văn bản đến theo quy định.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (tiếp nhận văn bản được phân công xử lý, nghiên cứu và tham mưu giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ).

Lý do: Hiện nay TTHC chưa quy định về cơ quan phối hợp, việc làm rõ nhằm bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

37.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc tiếp nhận, đăng ký, trình và chuyển giao văn bản đến theo quy định.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (tiếp nhận văn bản được phân công xử lý, nghiên cứu và tham mưu giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ).

37.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Làm rõ vai trò phối hợp giữa Văn thư cơ quan và các phòng thuộc Sở Tài chính trong quá trình tiếp nhận, đăng ký và chuyển giao văn bản đến, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm từng khâu xử lý.

38. Thủ tục: Phát hành văn bản đi

38.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc kiểm tra thể thức, đăng ký, cấp số, nhân bản, phát hành và lưu văn bản đi theo quy định.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (soạn thảo, kiểm tra nội dung, trình ký và chịu trách nhiệm về nội dung văn bản trước khi phát hành).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định rõ cơ quan phối hợp, dẫn đến chưa tách bạch đầy đủ giữa khâu soạn thảo – kiểm soát nội dung và khâu phát hành văn bản. Việc làm rõ giúp thống nhất quy trình, tránh sai sót trong phát hành và nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận.

38.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc kiểm tra thể thức, đăng ký, cấp số, nhân bản, phát hành và lưu văn bản đi theo quy định.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (soạn thảo, kiểm tra nội dung, trình ký và chịu trách nhiệm về nội dung văn bản trước khi phát hành).

38.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm giữa Văn thư cơ quan và các phòng chuyên môn trong quy trình phát hành văn bản đi, bảo đảm phân tách rõ khâu soạn thảo và khâu phát hành.

- Hạn chế sai sót về thể thức, nội dung và quy trình ban hành văn bản.

- Tăng tính thống nhất, chuyên nghiệp trong công tác văn thư, đảm bảo văn bản được phát hành đúng quy định, đúng thẩm quyền.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ và chất lượng quản lý văn bản tại cơ quan..

39. Thủ tục: Thu hồi văn bản đã phát hành

39.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc tiếp nhận yêu cầu thu hồi, đăng ký, thông báo và thực hiện thu hồi văn bản đã phát hành theo quy định.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (đề xuất hoặc tham mưu việc thu hồi văn bản; rà soát nội dung, lý do thu hồi; phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến văn bản đã ban hành).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định rõ cơ quan phối hợp, dẫn đến chưa xác định cụ thể trách nhiệm giữa Văn thư và các phòng chuyên môn trong việc đề

xuất, rà soát và xử lý thu hồi văn bản. Việc làm rõ giúp thống nhất quy trình, hạn chế sai sót và nâng cao hiệu quả xử lý văn bản đã phát hành.

39.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc tiếp nhận yêu cầu thu hồi, đăng ký, thông báo và thực hiện thu hồi văn bản đã phát hành theo quy định.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính (đề xuất làm rõ): Các phòng thuộc Sở Tài chính (đề xuất hoặc tham mưu việc thu hồi văn bản; rà soát nội dung, lý do thu hồi; phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến văn bản đã ban hành).

39.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm giữa Bộ phận Văn thư và các phòng chuyên môn trong quy trình thu hồi văn bản đã phát hành, bảo đảm thống nhất đầu mối xử lý.

- Hạn chế tình trạng chậm trễ hoặc thiếu phối hợp trong việc xác định lý do và phạm vi thu hồi văn bản.

- Nâng cao tính chính xác, kịp thời và hiệu quả trong xử lý văn bản hành chính.

- Góp phần chuẩn hóa quy trình quản lý văn bản theo hướng chặt chẽ, thống nhất và phù hợp quy định về công tác văn thư.

40. Thủ tục: Đính chính văn bản đã phát hành

40.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Lãnh đạo Sở Tài chính (ký ban hành công văn đính chính); Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính (thực hiện tiếp nhận, đăng ký, phát hành công văn đính chính trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng thuộc Sở Tài chính (rà soát nội dung văn bản đã ban hành, phát hiện sai sót, đề xuất nội dung đính chính và dự thảo công văn đính chính theo chức năng, nhiệm vụ).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định rõ cơ quan phối hợp, dẫn đến chưa phân định cụ thể trách nhiệm giữa phòng chuyên môn và bộ phận văn thư trong việc phát hiện, xử lý và phát hành văn bản đính chính. Việc làm rõ giúp thống nhất quy trình, giảm sai sót và nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận.

40.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Lãnh đạo Sở Tài chính; Bộ phận Văn thư cơ quan thuộc Sở Tài chính thực hiện phát hành công văn đính chính theo quy định.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng thuộc Sở Tài chính (rà soát văn bản, phát hiện sai sót, đề xuất và dự thảo nội dung đính chính).

40.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm giữa Lãnh đạo Sở, Văn thư cơ quan và các phòng chuyên môn trong quy trình đính chính văn bản đã phát hành.

- Hạn chế sai sót kéo dài hoặc chậm xử lý đối với văn bản hành chính đã ban hành.

- Nâng cao tính chính xác, kịp thời và thống nhất trong công tác ban hành văn bản.

- Chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ văn thư, bảo đảm rõ ràng đầu mối xử lý và phù hợp chuyển đổi số trong quản lý văn bản.

41. Thủ tục: Sao y, sao lục, trích sao văn bản

41.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư – Lưu trữ thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc tiếp nhận yêu cầu, kiểm tra hồ sơ, thực hiện sao y, sao lục, trích sao văn bản và trả kết quả theo quy định.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng thuộc Sở Tài chính (phối hợp cung cấp văn bản, hồ sơ liên quan; rà soát nội dung tài liệu; xác nhận thông tin phục vụ việc sao, sao lục hoặc trích sao khi cần thiết).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định rõ cơ quan phối hợp trong quá trình thực hiện sao, sao lục và trích sao văn bản, dẫn đến chưa xác định cụ thể trách nhiệm của các phòng chuyên môn trong việc cung cấp, rà soát và xác nhận tài liệu. Việc làm rõ giúp nâng cao hiệu quả phối hợp, bảo đảm tính chính xác, thống nhất và kịp thời trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

41.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Bộ phận Văn thư – Lưu trữ thuộc Sở Tài chính, thực hiện việc tiếp nhận yêu cầu, kiểm tra hồ sơ, thực hiện sao y, sao lục, trích sao văn bản và trả kết quả theo quy định.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng thuộc Sở Tài chính (phối hợp cung cấp văn bản, hồ sơ liên quan; rà soát nội dung tài liệu; xác nhận thông tin phục vụ việc sao, sao lục hoặc trích sao khi cần thiết).

41.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa Bộ phận Văn thư – Lưu trữ và các phòng chuyên môn trong quá trình sao, sao lục và trích sao văn bản.

- Bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và thống nhất của tài liệu được cung cấp cho tổ chức, cá nhân.

- Hạn chế chậm trễ, sai sót trong quá trình xử lý yêu cầu sao văn bản.

42. Thủ tục: Thanh toán tiền nghỉ phép năm cho cán bộ công chức, người lao động do chưa nghỉ hoặc không nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm theo quy định của pháp luật

42.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận tài chính – kế toán thực hiện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra chứng từ và thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (xác nhận số ngày nghỉ phép chưa sử dụng, lập danh sách đề nghị thanh toán và phối hợp cung cấp hồ sơ, chứng từ liên quan).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong việc xác nhận số ngày nghỉ phép chưa sử dụng và lập hồ sơ thanh toán. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp thống nhất quy trình thực hiện, tránh thiếu sót hồ sơ, nâng cao trách nhiệm của các đơn vị liên quan và rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính.

42.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận tài chính – kế toán thực hiện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra chứng từ và thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (xác nhận số ngày nghỉ phép chưa sử dụng, lập danh sách đề nghị thanh toán và phối hợp cung cấp hồ sơ, chứng từ liên quan).

42.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa bộ phận tài chính – kế toán, Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong quá trình thanh toán tiền nghỉ phép chưa nghỉ hết.

- Bảo đảm hồ sơ thanh toán được xác nhận đầy đủ, chính xác và thống nhất.

- Hạn chế tình trạng chậm trễ, thiếu sót hồ sơ trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ, góp phần rút ngắn thời gian xử lý và bảo đảm quyền lợi của công chức, người lao động.

43. Thủ tục: Thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép cho công chức thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư số 141/2011/TT-BTC

43.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận tài chính – kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (xác nhận việc nghỉ phép, tổng hợp hồ sơ, chứng từ và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ thanh toán).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong việc xác nhận nghỉ phép, kiểm tra hồ sơ và thực hiện thanh toán chế độ. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế thiếu sót hồ sơ và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

43.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận tài chính – kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (xác nhận việc nghỉ phép, tổng hợp hồ sơ, chứng từ và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ thanh toán).

43.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa bộ phận tài chính – kế toán, Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong quá trình giải quyết thủ tục thanh toán chế độ nghỉ phép.

- Bảo đảm hồ sơ thanh toán được kiểm tra, xác nhận đầy đủ và thống nhất.

- Hạn chế tình trạng thiếu sót chứng từ, chậm trễ trong quá trình xử lý hồ sơ.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và bảo đảm quyền lợi của công chức.

44. Thủ tục: Thanh toán tiền công tác phí cho công chức

44.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa trách nhiệm của cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp trong quá trình thanh toán công tác phí cho công chức, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập chứng từ thanh toán và thực hiện thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (tham mưu ban hành kế hoạch hoặc văn bản cử đi công tác, xác nhận thời gian công tác thực tế, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, chứng từ và phối hợp cung cấp thông tin phục vụ thanh toán).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong việc xác nhận nội dung công tác, thời gian công tác thực tế, kiểm tra chứng từ và thực hiện thanh toán công tác phí. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong quá trình thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế sai sót hồ sơ, chứng từ và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

44.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập chứng từ thanh toán và thực hiện thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (tham mưu ban hành kế hoạch hoặc văn bản cử đi công tác, xác nhận thời gian công tác thực tế, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, chứng từ và phối hợp cung cấp thông tin phục vụ thanh toán).

44.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa bộ phận kế toán, Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong quá trình giải quyết thủ tục thanh toán công tác phí.

- Bảo đảm hồ sơ, chứng từ thanh toán được kiểm tra, xác nhận đầy đủ, thống nhất và đúng quy định.

- Hạn chế tình trạng thiếu sót chứng từ, sai lệch thời gian công tác hoặc chậm trễ trong quá trình xử lý hồ sơ.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và bảo đảm quyền lợi của công chức được cử đi công tác.

45. Thủ tục: Thanh toán khoản tiền công tác phí theo tháng đối với công chức thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; công chức thuộc các phòng chuyên môn phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng (như: công chức trực tiếp đi khảo sát thu thập thông tin giá thị trường hàng hóa, dịch vụ; kế toán giao dịch thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng)

45.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa trách nhiệm của cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp trong quá trình thanh toán khoản tiền công tác phí theo tháng đối với công chức thường xuyên đi công tác lưu động, cụ thể:

- **Cơ quan thực hiện:** Sở Tài chính (bộ phận kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập chứng từ và thực hiện thanh toán theo quy định).

- **Cơ quan phối hợp:** Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (lập danh sách công chức thuộc đối tượng được hưởng khoản công tác phí, xác nhận số ngày công tác lưu động, tổng hợp hồ sơ, chứng từ và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ thanh toán).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong việc rà soát đối tượng được hưởng chế độ khoản công tác phí, xác nhận số ngày công tác lưu động và kiểm tra hồ sơ thanh toán. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế thiếu sót hồ sơ và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

45.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- **Cơ quan thực hiện:** Sở Tài chính (bộ phận kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập chứng từ và thực hiện thanh toán theo quy định).

- **Cơ quan phối hợp:** Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (lập danh sách công chức thuộc đối tượng được hưởng khoản công tác phí, xác nhận số ngày công tác lưu động, tổng hợp hồ sơ, chứng từ và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ thanh toán).

45.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa bộ phận kế toán, Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong quá trình giải quyết thủ tục thanh toán khoản công tác phí.

- Bảo đảm việc rà soát đối tượng, số ngày công tác lưu động và hồ sơ thanh toán được thực hiện đầy đủ, thống nhất và đúng quy định.

- Hạn chế tình trạng thiếu sót chứng từ, sai lệch thông tin hoặc chậm trễ trong quá trình xử lý hồ sơ.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và bảo đảm quyền lợi của công chức, người lao động thuộc đối tượng được hưởng chế độ khoản công tác phí.

46. Thủ tục: Thanh toán chi hội nghị

46.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa trách nhiệm của cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp trong quá trình thanh toán chi hội nghị, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập chứng từ và thực hiện thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (lập kế hoạch tổ chức hội nghị, tổng hợp hồ sơ, chứng từ, xác nhận nội dung chi và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ thanh toán).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong việc lập kế hoạch tổ chức hội nghị, kiểm tra hồ sơ, chứng từ và thực hiện thanh toán chi hội nghị. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế thiếu sót hồ sơ, chứng từ và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

46.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (bộ phận kế toán thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập chứng từ và thực hiện thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (lập kế hoạch tổ chức hội nghị, tổng hợp hồ sơ, chứng từ, xác nhận nội dung chi và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ thanh toán).

46.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa bộ phận tài chính – kế toán, Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong quá trình giải quyết thủ tục thanh toán chi hội nghị.

- Bảo đảm hồ sơ, chứng từ thanh toán được kiểm tra, xác nhận đầy đủ, thống nhất và đúng quy định.

- Hạn chế tình trạng thiếu sót chứng từ, sai lệch nội dung chi hoặc chậm trễ trong quá trình xử lý hồ sơ.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và bảo đảm việc thanh toán kinh phí hội nghị kịp thời, đúng quy định.

47. Thủ tục: Cấp Giấy đi đường cho công chức đi, người lao động công tác

47.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa trách nhiệm của cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp trong quá trình cấp Giấy đi đường cho công chức, người lao động đi công tác, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (Văn phòng Sở thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và cấp Giấy đi đường theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (cung cấp văn bản cử đi công tác, xác nhận nhu cầu công tác và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ việc cấp Giấy đi đường).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong việc xác nhận thông tin công tác, kiểm tra hồ sơ và cấp Giấy đi đường. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế thiếu sót hồ sơ và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

47.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (Văn phòng Sở thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và cấp Giấy đi đường theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính (cung cấp văn bản cử đi công tác, xác nhận nhu cầu công tác và phối hợp cung cấp thông tin liên quan phục vụ việc cấp Giấy đi đường).

47.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn trong quá trình cấp Giấy đi đường cho công chức, người lao động đi công tác.

- Bảo đảm việc kiểm tra, xác nhận hồ sơ được thực hiện đầy đủ, thống nhất và đúng quy định.

- Hạn chế tình trạng thiếu sót hồ sơ, chậm trễ trong việc cấp Giấy đi đường và thực hiện thanh toán công tác phí.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp nội bộ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho công chức, người lao động khi thực hiện nhiệm vụ công tác.

48. Thủ tục: Đăng ký xe đi công tác của công chức và người lao động

48.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa trách nhiệm của cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp trong quá trình đăng ký xe đi công tác cho công chức, người lao động, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (Văn phòng Sở thực hiện tiếp nhận Phiếu yêu cầu phương tiện công tác, tham mưu điều xe, bố trí phương tiện và theo dõi quá trình sử dụng xe theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính, bộ phận kế toán và lái xe cơ quan (xác nhận nhu cầu sử dụng xe, phối hợp thực hiện nhiệm vụ công tác, xác nhận lộ trình, số km thực tế và hoàn thiện hồ sơ, chứng từ liên quan).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, bộ phận kế toán và lái xe trong việc đăng ký, điều phối, xác nhận lộ trình và hoàn thiện hồ sơ sử dụng xe công tác. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế thiếu sót hồ sơ và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng phương tiện công vụ.

48.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (Văn phòng Sở thực hiện tiếp nhận Phiếu yêu cầu phương tiện công tác, tham mưu điều xe, bố trí phương tiện và theo dõi quá trình sử dụng xe theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính, bộ phận kế toán và lái xe cơ quan (xác nhận nhu cầu sử dụng xe, phối hợp thực hiện nhiệm vụ công tác, xác nhận lộ trình, số km thực tế và hoàn thiện hồ sơ, chứng từ liên quan).

48.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, bộ phận kế toán và lái xe trong quá trình đăng ký và sử dụng xe công tác.

- Bảo đảm việc điều phối phương tiện, xác nhận lộ trình và lưu trữ hồ sơ được thực hiện đầy đủ, thống nhất và đúng quy định.

- Hạn chế tình trạng chồng chéo trong sử dụng phương tiện, thiếu sót hồ sơ hoặc chậm trễ trong thanh toán các chi phí liên quan.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng xe công vụ; góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian và bảo đảm phục vụ kịp thời nhiệm vụ công tác của công chức, người lao động.

49. Thủ tục: Trang bị máy móc, thiết bị làm việc cho công chức

49.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng làm rõ và chuẩn hóa trách nhiệm của cơ quan thực hiện và cơ quan phối hợp trong quá trình trang bị máy móc, thiết bị làm việc cho công chức, cụ thể:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (Bộ phận Văn phòng chủ trì tiếp nhận nhu cầu, tổng hợp, xây dựng kế hoạch mua sắm, tổ chức mua sắm, nghiệm thu, bàn giao tài sản và phối hợp thực hiện thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính, bộ phận kế toán và các đơn vị tư vấn, cung cấp tài sản (phối hợp rà soát nhu cầu sử dụng, kiểm tra hiện trạng tài sản, tham gia xác định tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệm thu, bàn giao và cung cấp hồ sơ, chứng từ liên quan).

Lý do: Hiện nay thủ tục chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa Bộ phận Văn phòng, các phòng chuyên môn, bộ phận kế toán và các đơn vị liên quan trong việc rà soát nhu cầu, tổ chức mua sắm, nghiệm thu, bàn giao và thanh toán tài sản. Việc làm rõ cơ quan phối hợp giúp bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện, tránh chồng chéo trách nhiệm, hạn chế thiếu sót hồ sơ, chứng từ và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

49.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố theo hướng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (Bộ phận Văn phòng chủ trì tiếp nhận nhu cầu, tổng hợp, xây dựng kế hoạch mua sắm, tổ chức mua sắm, nghiệm thu, bàn giao tài sản và phối hợp thực hiện thanh toán theo quy định).

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính, bộ phận kế toán và các đơn vị tư vấn, cung cấp tài sản (phối hợp rà soát nhu cầu sử dụng, kiểm tra hiện trạng tài sản, tham gia xác định tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệm thu, bàn giao và cung cấp hồ sơ, chứng từ liên quan).

49.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa Bộ phận Văn phòng, các phòng chuyên môn, bộ phận kế toán và các đơn vị liên quan trong quá trình trang bị máy móc, thiết bị làm việc cho công chức.

- Bảo đảm việc rà soát nhu cầu, mua sắm, nghiệm thu, bàn giao và thanh toán tài sản được thực hiện đầy đủ, thống nhất và đúng quy định.

- Hạn chế tình trạng thiếu sót hồ sơ, chồng chéo trách nhiệm hoặc mua sắm chưa phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công; bảo đảm trang bị kịp thời máy móc, thiết bị phục vụ công tác chuyên môn của công chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan.

50. Thủ tục: Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

50.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất điều chỉnh thủ tục theo hướng cập nhật, chuẩn hóa cơ quan có thẩm quyền quyết định và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương sau khi thành lập chính quyền đô thị trực thuộc Trung ương, cụ thể:

“Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố”

Lý do: tỉnh Đồng Nai được tổ chức thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương theo mô hình chính quyền đô thị, việc tiếp tục sử dụng tên gọi “UBND tỉnh” và không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức hành chính hiện hành. Việc điều chỉnh thành “UBND thành phố” nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với mô hình tổ chức chính quyền mới, tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính.

50.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh thủ tục theo hướng: “Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố” tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

50.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa thủ tục hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương sau khi chuyển đổi thành chính quyền đô thị trực thuộc Trung ương.

51. Thủ tục: Lập đề án cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

51.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

51.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

51.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

52. Thủ tục: Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

52.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần

hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

52.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

52.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

53. Thủ tục: Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm

53.1. Nội dung đơn giản hóa

Điều chỉnh quy định về cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính từ “Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã” thành “Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp cơ sở” để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương trực thuộc Trung ương.

Lý do: Do thay đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ cấp tỉnh sang thành phố trực thuộc Trung ương, cần cập nhật thống nhất tên gọi cơ quan thực hiện thủ tục hành chính để bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện hành.

53.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh quy định về cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính từ “Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã” thành “Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp cơ sở” để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương trực thuộc Trung ương tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

53.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Bảo đảm thống nhất với mô hình tổ chức chính quyền địa phương mới; tránh nhầm lẫn trong xác định cơ quan thực hiện; tạo thuận lợi trong triển khai và giải quyết thủ tục hành chính.

54. Thủ tục: Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công

54.1. Nội dung đơn giản hóa

Cập nhật, bổ sung căn cứ pháp lý áp dụng trong thủ tục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công theo quy định tại Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Lý do: Việc cập nhật, bổ sung căn cứ pháp lý nhằm bảo đảm thống nhất trong áp dụng quy định pháp luật mới, đồng bộ với quy định về quản lý và điều

chỉnh kế hoạch đầu tư công, góp phần hạn chế vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục.

54.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét cập nhật, bổ sung căn cứ pháp lý nêu trên trong quy trình, thủ tục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố, để thống nhất áp dụng trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 83/2025/NĐ-CP.

54.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong áp dụng quy định pháp luật.
- Hạn chế vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công.
- Tăng tính minh bạch và rõ ràng về căn cứ pháp lý áp dụng.

55. Thủ tục: Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C

55.1. Nội dung đơn giản hóa

Điều chỉnh cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục từ “Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh” thành “Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố”, phù hợp với mô hình đơn vị hành chính mới.

Lý do: Do thay đổi mô hình hành chính từ tỉnh sang thành phố trực thuộc Trung ương, cần cập nhật lại tên gọi và thẩm quyền của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm thống nhất, đúng cơ cấu tổ chức hiện hành và tránh áp dụng sai cấp hành chính..

55.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố Đồng Nai điều chỉnh cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục từ “Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh” thành “Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố”, phù hợp với mô hình đơn vị hành chính mới tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

55.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Bảo đảm thống nhất với mô hình tổ chức hành chính mới.
- Tránh nhầm lẫn trong xác định thẩm quyền giải quyết thủ tục.

56. Thủ tục: Quyết định đầu tư dự án nhóm A, B, C

56.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa số lượng hồ sơ theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy từ 05 bộ xuống còn 04 bộ hồ sơ.

Lý do: Hiện nay việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử và ký số đã được triển khai đồng bộ tại các cơ quan nhà nước. Thành phần hồ sơ chủ yếu là các văn bản hành chính, báo cáo, tờ trình và tài liệu liên quan đã được số hóa, có thể gửi và lưu trữ trên hệ thống điện tử, không cần thiết phải nộp nhiều bộ hồ sơ giấy như hiện nay. Việc giảm số lượng hồ sơ giấy giúp phù hợp với tiến trình chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

56.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 05 bộ xuống còn 04 bộ khi thực hiện thủ tục quyết định đầu tư dự án nhóm A, B, C tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

56.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giảm chi phí in ấn, sao chụp, lưu trữ hồ sơ cho cơ quan và đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.

- Giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 05 bộ xuống còn 04 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} \times 5 \text{ bộ} = 10.000.000 \text{ đồng/năm}$.

- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} \times 4 \text{ bộ} = 8.000.000 \text{ đồng/năm}$.

- + Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: $10.000.000 - 8.000.000 = 2.000.000 \text{ đồng/năm}$, tương đương giảm 20% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

57. Thủ tục: Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài

57.1. Nội dung đơn giản hóa

Chuẩn hóa lại nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” từ cách ghi chung “Địa phương (tỉnh, xã)” thành quy định rõ ràng, cụ thể theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất trong áp dụng và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

“Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”

Lý do: Quy định hiện hành ghi chưa rõ theo từng cấp hành chính, dễ gây nhầm lẫn trong quá trình áp dụng. Việc chuẩn hóa lại giúp xác định rõ trách nhiệm của từng cấp chính quyền, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư công.

57.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét chỉ đạo rà soát, điều chỉnh và chuẩn hóa nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” trong bộ thủ tục hành

chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng quy định rõ ràng, thống nhất là “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”, bảo đảm phù hợp với phân cấp quản lý hiện hành và thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

57.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Bảo đảm thống nhất, rõ ràng trong xác định đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

- Hạn chế nhầm lẫn trong quá trình áp dụng giữa các cấp chính quyền.

58. Thủ tục: Quyết định đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài

58.1. Nội dung đơn giản hóa

Chuẩn hóa lại nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” từ cách ghi chung “Địa phương (tỉnh, xã)” thành quy định rõ ràng, cụ thể theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất trong áp dụng và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

“Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”

Lý do: Quy định hiện hành ghi chưa rõ theo từng cấp hành chính, dễ gây nhầm lẫn trong quá trình áp dụng. Việc chuẩn hóa lại giúp xác định rõ trách nhiệm của từng cấp chính quyền, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư công.

58.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét chỉ đạo rà soát, điều chỉnh và chuẩn hóa nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” trong bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng quy định rõ ràng, thống nhất là “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”, bảo đảm phù hợp với phân cấp quản lý hiện hành và thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

58.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Bảo đảm thống nhất, rõ ràng trong xác định đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

- Hạn chế nhầm lẫn trong quá trình áp dụng giữa các cấp chính quyền.

59. Thủ tục: Quyết định đầu tư dự án đầu tư công khẩn cấp

59.1. Nội dung đơn giản hóa

Chuẩn hóa lại nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” từ cách ghi chung “Địa phương (tỉnh, xã)” thành quy định rõ ràng, cụ thể theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất trong áp dụng và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

“Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”

Lý do: Quy định hiện hành ghi chưa rõ theo từng cấp hành chính, dễ gây nhầm lẫn trong quá trình áp dụng. Việc chuẩn hóa lại giúp xác định rõ trách nhiệm của từng cấp chính quyền, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư công.

59.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét chỉ đạo rà soát, điều chỉnh và chuẩn hóa nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” trong bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng quy định rõ ràng, thống nhất là “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”, bảo đảm phù hợp với phân cấp quản lý hiện hành và thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

59.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Bảo đảm thống nhất, rõ ràng trong xác định đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

- Hạn chế nhầm lẫn trong quá trình áp dụng giữa các cấp chính quyền.

60. Thủ tục: Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư

60.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất đơn giản hóa số lượng hồ sơ theo hướng giảm số lượng hồ sơ giấy từ 05 bộ xuống còn 04 bộ hồ sơ.

Lý do: Hiện nay việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử và ký số đã được triển khai đồng bộ tại các cơ quan nhà nước. Thành phần hồ sơ chủ yếu là các văn bản hành chính, báo cáo, tờ trình và tài liệu liên quan đã được số hóa, có thể gửi và lưu trữ trên hệ thống điện tử, không cần thiết phải nộp nhiều bộ hồ sơ giấy như hiện nay. Việc giảm số lượng hồ sơ giấy giúp phù hợp với tiến trình chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

60.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh giảm số lượng hồ sơ giấy từ 05 bộ xuống còn 04 bộ khi thực hiện thủ tục quyết định đầu tư dự án nhóm A, B, C tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

60.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giảm chi phí in ấn, sao chụp, lưu trữ hồ sơ cho cơ quan và đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.

- Giảm khối lượng hồ sơ giấy phải phát hành từ 05 bộ xuống còn 04 bộ, góp phần giảm áp lực hành chính.

- Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} \times 5 \text{ bộ} = 10.000.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: $10 \text{ hồ sơ} \times 200.000 \text{ đồng/bộ} \times 4 \text{ bộ} = 8.000.000 \text{ đồng/năm}$.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: $10.000.000 - 8.000.000 = 2.000.000 \text{ đồng/năm}$, tương đương giảm 20% chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

61. Thủ tục: Quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư

61.1. Nội dung đơn giản hóa

Chuẩn hóa lại nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” từ cách ghi chung “Địa phương (tỉnh, xã)” thành quy định rõ ràng, cụ thể theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất trong áp dụng và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

“Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”

Lý do: Quy định hiện hành ghi chưa rõ theo từng cấp hành chính, dễ gây nhầm lẫn trong quá trình áp dụng. Việc chuẩn hóa lại giúp xác định rõ trách nhiệm của từng cấp chính quyền, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư công.

61.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét chỉ đạo rà soát, điều chỉnh và chuẩn hóa nội dung “Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính” trong bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng quy định rõ ràng, thống nhất là “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý đầu tư công”, bảo đảm phù hợp với phân cấp quản lý hiện hành và thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

61.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Bảo đảm thống nhất, rõ ràng trong xác định đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

- Hạn chế nhầm lẫn trong quá trình áp dụng giữa các cấp chính quyền.

62. Thủ tục: Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công

62.1. Nội dung đơn giản hóa

Rà soát, chuẩn hóa cách trình bày thành phần hồ sơ theo hướng tách riêng nội dung “biểu mẫu” để rõ ràng, dễ theo dõi và thuận tiện trong áp dụng.

Lý do: Cách trình bày hiện nay chưa tách bạch rõ giữa nội dung tài liệu và phân biểu mẫu, gây khó khăn trong việc theo dõi, tra cứu và áp dụng thống nhất. Việc chuẩn hóa giúp minh bạch, rõ ràng và thuận lợi hơn trong thực hiện thủ tục hành chính.

62.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét chuẩn hóa cách trình bày thành phần hồ sơ trong thủ tục theo hướng tách riêng nội dung “biểu mẫu” thành mục độc lập, bảo đảm thống nhất, rõ ràng và thuận tiện trong quá trình áp dụng, đồng thời đáp ứng yêu cầu điện tử hóa và chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính tại Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

62.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Bảo đảm cách trình bày thành phần hồ sơ rõ ràng, khoa học, dễ tra cứu và áp dụng thống nhất.

63. Thủ tục: Thanh toán phần chia sẻ giảm doanh thu từ nguồn vốn dự phòng ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu và dự toán chỉ còn lại của cấp ngân sách

63.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

63.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

63.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

64. Thủ tục: Quyết định giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị

64.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

64.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

64.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

65. Thủ tục: Quyết định khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

65.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

65.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

65.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

66. Thủ tục: Quyết định xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

66.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

66.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

66.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

67. Thủ tục: Giao nhà, đất cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương

67.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

67.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

67.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

68. Thủ tục: Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

68.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến

Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

68.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

68.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, lưu trữ thuận tiện.